TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **148**/2026/QĐST-DS.	*Cần Thơ, ngày 13 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 353/2026/TLST- DSST, ngày 17 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

- Bà Phạm Thanh H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số E KCD I, đường L, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

- Bà Phạm Thanh H1, sinh năm 1970

Địa chỉ: 2 T, phường N, thành phố Cần Thơ.

- Ông Phạm Anh H2, sinh năm 1981

Địa chỉ: 8 L, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: Ông Phạm Anh H3, sinh năm 1972

Địa chỉ: 8 L, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xóa bỏ ghi chú *"đất hương hỏa, thờ cúng, không được sang bán cho tặng..."* ra khỏi diện tích 246,7m^2 tại thửa số 25 và 147 tờ bản đồ số 37, thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH000695 cấp ngày 11/9/2010 cho ông Phạm Anh H3 "Là người đại diện đứng tên".

- Diện tích 246,7m^2 như nêu trên là tài sản chung của 04 người đồng thừa kế gồm: bà Phạm Thanh H, bà Phạm Thanh H1, ông Phạm Anh H3 và ông Phạm Anh H2. Đất tọa lạc tại đường L, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là

phường T, thành phố Cần Thơ), vị trí thỏa thuận được đánh ký hiệu A, B tại bản trích đo địa chính do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C lập ngày 20/7/2026, kèm theo Quyết định này.

- Bà Phạm Thanh H, bà Phạm Thanh H1, ông Phạm Anh H3, ông Phạm Anh H2 có quyền liên hệ với Cơ quan có thẩm quyền để xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với tài sản thuộc sở hữu chung là phần đất có diện tích 246,7m^2 như đã nêu trên.

- Chi phí đo đạc thẩm định tài sản, lệ phí trích đo, lệ phí trích lục hồ sơ tổng cộng là: 17.625.000 đồng. Chi phí này do bà Phạm Thanh H nộp, bà H xác định tự nguyện chịu và đã nộp xong.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải nộp án phí trên diện tích 246,7m^2 thỏa thuận là tài sản chung, theo mức giá được xác định tại Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 31/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố C. Đất tranh chấp thuộc đoạn từ cầu T đến cầu S (93.2m^2 x 12.000.000 đồng/m^2 + 153.5m^2 x 3.600.000 đồng/m^2 = 1.671.000.000 đồng (giá tính án phí)):

+ Bà Phạm Thanh H phải nộp 7.766.000 đồng. Chuyển 7.059.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0007003 ngày 14/4/2026 thành án phí, bà H còn phải nộp thêm 707.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Cần Thơ.

+ Bà Phạm Thanh H1 phải nộp 7.766.000 đồng. Chuyển 7.059.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà H1 đã nộp theo biên lai thu số 0007095 ngày 15/4/2026 thành án phí, bà H1 còn phải nộp thêm 707.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Cần Thơ.

+ Ông Phạm Anh H2 phải nộp 7.766.000 đồng. Chuyển 7.059.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông H2 đã nộp theo biên lai thu số 0007096 ngày 15/4/2026 thành án phí, ông H2 còn phải nộp thêm 707.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Cần Thơ.

+ Ông Phạm Anh H3 phải nộp 7.766.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 4, 6 và 7 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo Quyết định là trích đo địa chính do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C lập ngày 20/7/2026)

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND KV2- CT;
- Phòng THADS KV2-CT;
- TANDTPCT;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

Đặng Thị Huệ